

GIÁ BÁN	
ĐƠN-PRICE	NGOẠI-QUỐC
Mỗi năm 1500	1500
Sáu tháng 750	750
Ba tháng 375	375

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ, thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐANG-BA, Đ

ĐƯỜNG ĐANG-BA, Đ

ĐƯỜNG ĐANG-BA, Đ

Nước thời có
tánh chảy xuống
chỗ thấp; người
thì có tánh làm
lành.

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº 13493

THIỆN VÀ ÁC VẬN-VĂN

phân biệt nhau thế nào?

Tánh người thiện hay là ác?

Câu ấy thuở nay các nhà học-giá đã thường bàn đến; kẻ thì nói tánh thiện, kẻ thì nói tánh ác, người lại nói tánh thiện ác lẫn lộn; cái nhau đã lâu đời mà đến ngày nay còn chưa rõ cái thuyết nào là đúng. Kỳ-giá không phải nhà nghiên cứu về nhân tánh học, không muốn đem cái vấn đề ông Không-tử không buồn nói ấy mà bàn nhảm nói thừa, nên xin dẹp chữ «tánh» lại một bên mà chỉ bàn hai chữ «thiện» và «ác». Vì tiếng thiện và ác thì đan ba trẻ con cũng hiểu được, không phải như chữ tánh kia một cục tròn vin, không biết giống gì ở trong mà suy trắc cho mệt.

Nói thiện và ác thì ai cũng rõ là hai cái tương đối nhau như bề trái với bề mặt, sắc đen với sắc trắng, hương nam với hương bắc, nghĩa là hai đường trái nhau mà có cái tánh chất khác nhau không lẫn lộn được. Vậy muốn phân biệt hai đều ấy khác nhau, trước phải xét mấy câu hỏi:

1. — Vì sao mà có cái tên thiện và ác?
2. — Thiện và ác, căn cứ vào cái gì mà chỉ định?
3. — Giới hạn thiện và ác chừa rảnh nhau thế nào?

Câu hỏi thứ nhất thì ta có thể đoán hẳn rằng: tên thiện và ác sinh ra là bởi sự giao tế trong loài người. Vì như thấy người ta đối lạnh mà giúp đỡ gọi là nhân, thấy người ta bị hiếp đáp trái lẽ mà ra công chạy chữa gọi là nghĩa; nhân nghĩa tức là thiện. Lại như thấy của người ta mà dặt sắp đi, hoặc dùng mưu nã chước nã, mà chiếm lấy thì gọi là gian là ác; thấy người hèn yếu thiệt thòi, mình ý quyền cậy thế mà xô đẩy đè nén người ta thì gọi là hung bạo. Gian đạo, hung bạo tức là ác. Ấy, nếu mỗi người ở tách riêng ra đơn độc một mình, không giao thiệp với kẻ khác, thì mấy chuyện ấy không sao mà có, cái tiếng thiện ác cũng không bởi đâu mà sinh ra.

Thiện-ác là bởi sự giao tế của loài người mà sinh ra thì câu hỏi thứ hai, ta có thể trả lời rằng: làm điều gì mà thuộc về việc giúp người cứu người ấy là thiện; làm điều gì mà hại người làm khổ cho người ấy là ác. Chánh-trị, học-thuật, phong-tục, pháp-luật, trăm công ngàn

việc trên thế-giới, muốn phân cái gì thiện cái gì ác, chỉ căn cứ vào hai lẽ trên là đủ: giúp người là thiện, hại người là ác, không ai cãi chối được.

Đến câu thứ ba thì khó chỉ rõ hơn, vì thiện và ác, kết quả cách xa nhau đến mấy ức dặm, mà đương lúc khởi đầu, chỉ rẽ nhau trong một sợi tóc. Ông Mạnh-tử nói: «Gà gáy, thức dậy chăm chăm lo làm việc lành, ấy là ông Thuần, một ông thánh; gà gáy, thức dậy, chăm chăm lo làm việc lợi, ấy là đạo, chính là thằng ăn trộm». Câu nói ấy là nói thiện ác chia rẽ nhau chỉ do chỗ mới khởi niệm ra. Còn nói một cách thông thường cho dễ hiểu thì cái giới hạn, nghĩa là cái bờ phân rẽ thiện ác ra hai đường, không ở đâu xa mà chính ở chỗ «mình với người giáp giới nhau»: với sang bên kia cái bờ «mình» mà qua quết, để kiếm lợi riêng đem về bên «mình», ấy là ác; bước qua cái bờ «mình» mà làm việc này công nọ để giúp cho cái vùng «người» bên kia, ấy là thiện. Đại để giới hạn thiện ác là thế.

Danh nghĩa, căn cứ và giới hạn hai tiếng thiện ác, ta đã nhận đại thể, không lẫn lộn được, thì ta có thể dùng cách quan sát ấy mà phân đoán công việc trên đời. Không kể những công việc đã qua, rành rành trên lịch sử kia, đều thiện đều ác, đã rõ ràng trước mặt người đời, không cần phải suy xét; mà dầu cho công việc hiện tại cùng tương lai, nói về lợi hại họa phúc chung của loài người, thì cũng không có đường nào vượt ra ngoài hai đường nói trên.

Chúng ta thử xem khoa-học, triết-học ngày nay phát đạt là giương nào; văn minh vật chất mỗi ngày mỗi tiến tới gần đến cực điểm; biết bao nhiêu kẻ choáng tai lóa mắt, tán dương ca tụng cho là hạnh phúc của loài người viên mãn đã gần tới nơi. Nhưng thử theo cách nói trên mà phân đoán thì chúng ta không khỏi hoài nghi, là vì những cơ cuộc mới lạ thần diệu ấy không phải toàn đúng ra để làm việc giúp người mà cũng dùng ra để làm việc hại người.

PHÉP NUÔI THỎ

PHÉP NUÔI THỎ

Thủ-y: NGUYỄN-TRỌNG-TRỞ

(Trích trong sách «Phép nuôi thỏ»)

sắp xuất bản)

Chưỡng thỏ

(Tiếp theo)

b) Chưỡng thỏ cái giống
Thỏ cái và thỏ con cùng ở một chưỡng. Bởi thế, chưỡng thỏ cái phải cho rộng 70 phân và dài 80 phân. Nếu dùng lưới sắt nên dùng thứ nhỏ mắt, mỗi mặt rộng độ một phân tây, để chuột khổi vào cắn chết thỏ con. Còn khi nào dùng chưỡng thỏ thì mỗi chưỡng song chỉ để cách nhau một phân tây. Đây chưỡng thỏ cái cũng phải làm cẩn thận. Nếu ghép bằng thép gỗ thì mỗi thêm chỉ để cách độ ba ly tây. Đứng để theo đó cách nhau rộng quá, sợ ban đêm thỏ con thò chân ra ngoài thì chuột cắn gây chết con.

a) Chưỡng thỏ con

Khi nào chỉ nuôi độ 20, 30 con thỏ con thì nên nhốt 10 con vào một chưỡng. Chưỡng này phải cho rộng 1 thước tây và dài 1m60. Nên dùng thứ lưới sắt mặt rộng 2, 3 phân. Nếu dùng chưỡng thì mỗi chưỡng song cũng để cách nhau 3 phân tây.

Nếu nuôi nhiều, nên nhốt thỏ con vào những chưỡng rải rác.

(Chị lại mục thỏ con thời đó).

c) Chưỡng thỏ nuôi cho béo

Nên dùng chưỡng tầng ngăn như chưỡng tầng ngăn để nuôi gà cho béo. Muốn dân tiện, nên lấy ván ngăn một cái chưỡng thỏ ra làm hai, rồi nhốt mỗi con thỏ mỗi bên. Hoặc cho hai con vào một chưỡng cũng được; nếu vậy thì chưỡng phải cho rộng 40 phân và dài 60 phân.

Nên làm thỏ cửa đầy để quét dọn cho tiện

Khi nào nuôi nhiều thỏ, phải kiểm cách cho người nhà quét dọn được mau. Muốn vậy, nên dùng thứ cửa đầy. Cách làm cửa đó như sau này:

Nên làm 10 cái chưỡng thì liền nhau, cứ hai cái chưỡng thì làm một cánh cửa. Những cánh cửa đó một nửa để ở rãnh trong, còn một nửa ở rãnh ngoài. Cách đây chưỡng 10 phân, đóng một tấm ván con, ở dưới tấm ván ấy, có một miếng sắt để đỡ ở trên mặt chưỡng cũng đóng một tấm ván con. Sau hết ở miếng ván trên đóng ba miếng gỗ nhỏ mỗi miếng cách nhau 3 phân tây; ở dưới cũng vậy. Thế là thành ra hai cái rãnh để cho cửa vào mà đầy.

Ở dưới cánh cửa đóng mấy cái đinh tròn đầu để đầy cửa sổ cho dễ. Máng lùa và máng cỏ của hai chưỡng gần nhau phải để cạnh tấm ván ngăn hai chưỡng đó. Như vậy chỉ mở một cánh cửa mà cho được thỏ ở hai chưỡng ăn, thực là mau và tiện.

Còn tự đây chưỡng lên tới một dưới chỗ cánh cửa thì để một tấm ván mỏng, có thể lấy ra được. Khi nào quét dọn, bỏ tấm ván đó ra, quét rơm và phân ra đó. Quét xong, lại để tấm ván vào như cũ. Làm vậy phân không dính vào hai cái rãnh, nên cửa dễ đầy cửa sổ lại.

Khi nào nuôi nhiều thỏ, nên dùng mấy thứ chưỡng vừa kể ở trên; chưỡng đó tiện, rẻ và làm lấy rất dễ. Sau đây là mấy thứ chưỡng khác, tuy không tiện bằng mấy thứ kia, song cũng có khi dùng đến.

Chưỡng mang đi mang lại được

mà cửa mở ở phía trên

Kiểm một cái hòm gỗ rộng 60 phân

MỘT CHUYỆN DẬT-SỬ

ÔNG THÁI-NGẠC

AI có đọc cận sử Trung-hoa, cũng biết Thái-Tông-Ba (Thái-Ngạc) là một anh hùng đứng lên khuyên phúc vị đại Hồng-Hiển Đế-chế của Viên-Thế-Khải. Ông ta chết sớm, song lịch sử về ông, hiện người Tàu ai cũng sùng bái ghi nhớ, không cần thuật lại. Nay xin thuật một chuyện thoát ly Bắc-kinh rất có thú vị như sau này:

Viên-thế-Khải là một tay gian hùng đạo đức gồm ghê, thủ đoạn nhưng trong con mắt còn ngai có Thái Ngạc, biết Thái là người thâm trầm giống cá, kim tiền lược lọc gì gì, cũng không làm cho xiêu lòng được; và lại Thái là một tay chủ động trọng yếu trong cuộc cách mạng, về đường Lương-Việt và Văn qui, đồ đáng môn hạ rất đông, nếu Thái đứng lên một tiếng thì có trở ngại cho đế chế không ít. Bởi vậy nên toàn tâm để chế Thái trước đã. Đầu tiên Viên mời Thái về Bắc-kinh dùng làm quan (nghi-chánh và quân-chánh) để ký hiệu Thái, và sai bọn tám phước dò thám, như cách giam lỏng không ra khỏi kinh đô một bước. Hồi Trư An thành lập, mưu Viên đã lộ, Thái lấy hàm Tả Tướng quân đứng ra ký tên tấn thành, mà ngầm ngầm cộng thủy là Trương Khải Sĩ và bọn là Đái Kham thiết pháp để đánh đổ.

Mưu kế định xong, Thái cử hương ngày say rượu và ra vào nhà đi, để một con di Phụng tiên. Cá tháng không thêm về nhà. Vợ nhà tức giận kiện với Pháp Viện đòi ly dị: Pháp viện lấy lẽ Thái là quan binh theo luật binh, bác đơn đi không cầm. Người vợ lại kiện tới Lục-quán bộ, Lục quán bộ không bồi đến. Người vợ không biết kiện đâu, bèn kêu thẳng tới phủ Tông Thống (phái hiền đó là mưu của Thái). Viên cho kêu vợ Thái vào yết kiến, hỏi rõ đầu đuôi, bèn cho một vụ bạc báo về nhà, (cụ vợ về khuân cả đồ đạc bỏ đất kinh về Thượng hải). Từ đó Viên có lòng mừng, nghĩ thầm rằng Thái đã cưới vào bề sau làm hèm, không dò sự nữa công, việc dò thám có hơi thừa hơn trước. Một ngày nọ Thái đánh một cái điện xin tới hầu c uyện và định giờ yết kiến. Viên điện lại 11 giờ 30. Thái nhận được phúc điện, mặc đồ quần phục có ý đi sớm một giờ. Tới phủ vào nơi tư-sảnh (chỗ ngồi đợi) người hầu cửa thưa rằng

Tướng quân! lại sớm quá, còn một giờ nữa đức Tông-thống mới đến. Thái chần chờ một hồi rồi nói rằng: Thôi được, ta sang yết ông Bì-thư-trưởng đã. Nói thế rồi lên ra cửa phủ, thay trang phục, mang gương-sơn, mang túi lên xe lửa dài 1m50, và cao 60 phân ở bốn góc đóng bốn cái chân cao độ 40 phân, rồi phá một mặt bên để đóng chấu song hoặc lưới sắt. Đó là mặt trước còn mặt trên làm một cái nắp dài 1m50, rộng 60 phân; cái nắp đó có thể lấy ra được. Dưới đây phải đục lỗ để to bằng đầu ngón tay để nước tiểu có đường chảy ra ngoài.

Ở trong lấy ván ngăn ra làm ba ngăn. Thế là được ba cái chưỡng thỏ.

(Còn nữa)

sang Thiên-tân, rồi quanh đường về Văn-nam. Thái bỏ Bắc-kinh ra đi đã 6 ngày người ngoài tại tướng Thái bị Viên cầm lại trong phủ, còn Viên thì tướng Thái đã đến, anh chưa chắc lại yết mình. Đến lúc biết chắc Thái đã thoát ly Bắc-kinh thì không thể theo bắt chộp. Kỳ Ông ta về Văn-nam đứng xuống một tiếng quả nhiên Hồng-Hiển đồng ý. Sau cuộc ấy rồi ông ta bị bệnh mất sớm, không hưởng thọ bao nhiêu, người danh kỳ Phụng-tiên có can đối điều rằng:

不幸李靖早短命
未知李靖是英雄
Ai tướng Châu-lang mà chết sớm,
Đã hay Lý Tĩnh vẫn anh hùng.
Kỳ-tả thuật chuyện này mà thấy rõ một điều: Thuở nay những bậc anh hùng làm được công việc khác thường, là có trí thâm trầm, có gan quả quyết, mà lại có cái thủ đoạn ra thần vào quỷ không ai lường trước được. Như chuyện ông Thái-Ngạc kể trên, lập kế đã mưu, dụng tâm cũng khôn, nếu không có khi phách bất kỳ (không ngờ) là không giữ được! Rồi cục lên về Văn-nam, đương kêu một tiếng, mà cả nước vang ứng làm cho tên tướng đế chế Hồng - hiên mưu mồi p. ien hoàn thành mà bị đổ trong một lúc. Công to o. Thái Ngạc là người muốn đời t. i. là không phụ cái khổ tâm ngày ấy. Tuy vậy, người đời có cái chí khí và tâm sự như ông Thái-Ngạc mà mang cái tiếng không tốt (không tức là bầm mé tức sắc) thì còn có chỗ lượng. Đến như bọn thanh niên không có chí khí tâm sự gì gì mà ham mê tức sắc, thì xin đừng mượn gương ông Thái-Ngạc mà lợi miệng.

Hải-An

Chuyện đời

Bà-phước triệu-phú

Mới rồi trong tuần tháng Jun đây tại thành San Francisco có một bà phước ở nhà ta «le Bon Pasteur de Saint-Louis» tên là Philomène được lãnh một phần gia-tài rất lớn. Bà xưa nay vẫn một lòng sãi sảng, hóm hóm với quyền kinh và cây «thập-ly» không hề mưu mánh đến cái phú quý phú văn. Vì lại khi xuất gia bán cái áo nhà Phước thì ai cũng đến có kiến giữ lòng trinh túy và cứu sự nghèo nàn (vieux de chasteté et de pauvreté) nên những người ở vùng ấy đều tưởng là bà này sẽ đem món gia-tài kia bỏ vào nhà phước làm của chung.

Ngờ đâu cũng vì cái món tiền kia mà cái chí-hướng của bà phước này phải thay đổi. Bà bèn bảo người trạng-sư của bà tuyên bố rằng nay bà không muốn trở lại nhà tu nữa, và bà muốn ở nhà tự-do hưởng cái món gia-tài bà được lãnh đó, để làm một bà triệu phú cho thích với đời.

Bà Philomène hiện nay ba mươi chín tuổi. Nói đến chuyện hôn-nhân thì cái tuổi ấy cũng hơi cao, nhưng cái tuổi ấy mà đến thêm một cái gia-tài hàng mấy triệu mỹ-kim thì có to gì không tìm được ông chồng cho vừa lòng sở nguyện.

Nghe chuyện bà này thì cũng không nên trách gì mấy ông thầy-tu hèn hạ sao đã tu mà cái lòng tục vẫn còn vương vấn. Hèn chi họ nói «hoàng kim lấp lóe tâm» là phải.

G. H.

IN MAU, GIÁ RẺ

Bản-quản in đủ các thứ giấy má, sổ sách, thơ thiếp, đủ các kiểu chữ quốc ngữ, chữ tây, chữ hán.

Tiếng-Dân

Ưu - Trôi

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUE

thị-Thân, ở đồng chết tháng bảy năm ngoái, không con cái, sinh nhai nghề hái rau bắt ốc. Ngày mồng một tháng 6 cũng đi bắt ốc rồi ro sao không rõ, mà sa chân sà cổng nơi lách sống gần nhà, thiệt mạng.

Ông chú Thị-Thân Hoàng Trữ, ở kế một bên, đi tìm kiếm mọi nơi mà không thấy; đến ngày mồng 4 thấy mới nổi lên, làng đi báo quan.

Quan phải thấy Đẻ lại cùng thầy Thông nhĩ về khám. Hai thầy lên đến nơi, thì đập đánh hương lý, gồng trời từ lung, cái thầy chết kia cứ để ngấm nước đến 4 ngày nên khi vớt lên thì đã phình to, tiền hai thầy viên lễ rằm Thị-Thân ngoại tỉnh với ai mà chưa hoang rồi đi trum mình, chớ không phải rui ro gì hết. Hoàng-Trữ sợ hãi chạy về hết sức mà chưa xong chuyện.

Trong một ngày mà Hoàng-Trữ đã phải bán hết cái gia tài mà 'o' liệu. Nay ngó vô nhà ông ta chỉ thấy cái xác nhà không mà thôi.

Biết chuyện

QUẢNG-NAM

Thờ nhĩ vụ oan

Ngày 14 tháng 5 ở làng Đức-an, phủ Thăng-binh, có kẻ nào rải truyền đơn khắp đường mà nhiều nhất là ngoài ngõ Trương-Hoành và Trương-Khoi. Thờ truyền đơn ấy in bằng dầu và khói đèn, dưới đề « Việt-nam cộng sản đảng », lại có mấy chữ Hán: 秀才才才才才才才才才才才, cũng có hình bùa liêm.

Hiền và Khoi lượng được đem trình Ly trưởng và Phó lý trưởng. Ngày 17 có Lê-mục phủ về nhà Ly-trưởng hỏi, Ly-trưởng đưa ra 16 miếng giấy ấy; Lê-mục đem về trình quan Phủ. Ngày 18 quan Phủ về làng Đức-an vào nhà Trương-Khoi, Trương-Hoành và Trương-Liên, báo Hiều đem đi chỉ nơi luận được giấy ấy. Khi ấy Hiều cư chằm chỉ vào ngõ Trương-Hoành; quan hỏi thì Trương-Hoành khai rằng: « Tôi không biết cái giấy ấy. » Quan bắt Ly-trưởng hướng chức công Trương-Khoi, Trương-Liên, Trương-Lân, Trương-Lương, Trương-Cư và Thâm-Cự đem về nhà mà tra chức.

Quan báo các người ấy viết một câu: « Vạn sự đều thanh ». Lúc ấy

mấy người kia li học đều viết rồi trước, còn tên Trương-Liên (trước có làm giáo-sư) lại viết rồi sau, trên mặt đồ mờ mờ, mà chủ anh ta lại giống với chữ trong miếng giấy truyền đơn ấy.

Quan ben cho về cả mà bắt Hiều cùng tăng đầy tờ Trương-Khoi tên là Quảng ra xét hỏi. Tên Hiều khai rằng: chiều 14 Khoi đưa giấy ấy cho nó, nó báo Quảng cũng khai như thế; quan cho về, lại bắt vợ chồng Trương-Khoi và mấy đứa con, và cháu là Trương-Nghiêm và Trương-Hoành ra xét hỏi. Khoi và mấy đứa con khai rằng: « ngày 12 cha con đi đánh cá dưới làng Văn-an, đến tối 14 độ 8 giờ mới về nhà », Trương-Hoành thì khai như lời đã khai trước. Quan giay dam tên Hiều một đêm, nó liền thú khai rằng: bữa trước nó có ăn kỳ tại nhà Trương-Liên, Liên nói với nó rằng: « Tao làm cái giấy này đem bỏ ngõ Trương-Hoành lại đưa luôn cho Ly-trưởng nói mấy được ngoài làng, rồi lấy tiền Trương-Hoành chơi... »

Liên làm giấy này, cốt dụng tâm vụ cho Hoành mà báo Hiều khai cho Khoi là vì Khoi vốn người say sưa, ai báo đầu nghe đó, lại là anh ruột Hoành; báo anh khai cho em thì Hoành tất nhiên phải mắc họa. Ngờ đâu trời không dung kẻ gian, bị quan tra chức, tên Hiều lại thú thật thành ra mưu ấy bại lộ.

Câu chuyện như thế mà làm cho nhân dân trong phủ tại sịch mỗi khủng hoảng, mong quan trên minh xét mà trị tội những đứa gian ác cho người lương thiện được nhờ.

Người thấy chuyện

BÌNH-DỊNH

Phu xe bị tội vô phép

Hôm tháng mới rồi quan phủ Bồng-sơn đi chơi về gần tới cửa phủ có hai ba chiếc xe kéo đường đầu trước cửa; một anh cu ly thấy xe quan đi gần tới, thì nói với anh em: « Quan đó, tránh đi », vừa nói vừa kéo xe đi. Quan vừa vào phủ thì liền đòi anh ta vào phủ, nói sao 1 kỳ quan đã không tránh còn dám nói tới quan? Anh ta thưa lại: « Hầm, vì mấy anh em

con không thấy xe quan, chỉ mình con thấy trước, phải nói để anh em nghe mà tránh ».

Quan bắt tội vô phép, sai đem giam ba ngày mới tha - tha mà phải nộp tiền phạt

Ở thế - kỷ 20 này mà có những chuyện như chuyện này, nghĩ cũng buồn cười lắm nhĩ!

Một người cu-ly xe

Cái gì cũng tiền

Chúng tôi là dân ngụ cư ở làng Tiên-thuật, tổng Vinh-thạnh, huyện Bình-khê, mới đây, có lệnh quan trên sắc về làng bắt chúng tôi phải khai tẩn danh niên quán và nghề nghiệp. Mấy ông đương chức trong làng (chánh phó lý trưởng và hương-kiểm) cho đòi chúng tôi đến mà hiểu rằng: Quan trên có sắc kua dân ngụ cư, mỗi người phải nộp 0\$20. Chúng tôi cũng thưa lịnh quan mà khai và nộp y số tiền ấy.

Không rõ số tiền ấy có phải quan sắc nộp thiệt không? Nếu phải thì là tiền chi?

Ngụ dân lai cáo

PHAN RÍ

Khó cho những người buôn bán tại chợ Đường

Tỉnh, cảnh chợ Đường lúc này thật là bế tắc, trong chợ thì trụ bu, người dờ, ngoài lề thì sống bở nước tràn, không thể ngồi buôn bán được.

Buôn bán có đóng thuế chợ mà đến chợ không có chỗ ngồi: trên thì chịu nắng, dưới thì chịu nước. Tình hình như thế, nhà trách-nhiệm có để ý đến không?

Ng. v. G. lai cáo

TOURCHAM

Hồi An hiệp Annam

Ở làng Bảo-an có ông cử Mỹ và ông cử Hương là anh em chạ bác, có 2 miếng đất liền nhau; trong đất cử Hương có 1 cây sung thật lớn, nhánh tàn che rạp đất ấy lại rạp qua đất cử Mỹ nữa. Trong bóng rạp đó, thường năm bỏ không, không trồng được vật gì cả. Cử Mỹ thấy thế thuê đất mỗi năm mỗi tăng, mà cây ấy càng ngày càng lớn, có thiệt hại nhiều, nên sai người dọn bỏ 3 nhánh. Trong làng có người sanh sự đi báo quan, nói cử Mỹ chặt cây đại-thợ của làng, quan đạo N. - kh. - K. phải người đến khám, thấy không quan hệ gì, nên bỏ qua. Ông huyện Hồi An-phước thừa nhĩ ấy sai lang Hồi Thanh - ý tới kêu với quan đạo, nói cây đó là chỗ cúng tổ tiên chôn ông; quan đạo phải khám thử tại, bắt ông cử Mỹ giao cho huyện Hồi xử. Ông huyện Hồi, mượn quyền quan đạo, từ năm ngoái đến nay, tám chín tháng trời, bắt tôi bắt lui, khai báo hoài hoài, lại đòi phạt 80\$00. Cử Mỹ không chịu nên tôi thôi mãi.

Người mình phục thuộc dưới quyền người Pháp đã đành, bây giờ lại phục thuộc người Hồi nữa sao? Nghe chuyện

BẮC-KỲ

HANOI

Về việc truyền đơn rải tại trường bay Bạch mai

Trong kỳ báo trước có đăng tin rằng: tại huyện Hoàn-long và ở trường Bạch-mai có bắt được nhiều là truyền đơn. Sáng hôm thứ hai vừa rồi, viên cầm Pujol có xuống huyện Hoàn-long xét về việc này, thì mới biết rằng vì có thư nặc danh nên mới bắt được truyền đơn. Đêm tối chữ trong thư nặc danh và lối chữ trong truyền đơn mà so sánh, thì biết rằng do một người tự viết ra, tự đem rải, tự đi báo quan trên, để loan vu oan cho người ta.

Vì vậy, nên những người bị bắt hỏi về việc này đều đã được tha. Quan trên còn đang xét xem những truyền đơn ấy ở đâu ra, để tìm cách trừng phạt những kẻ vu oan giá họa cho người vô tội.

(T. N.)

Chế tạo khí giới đánh huyện Phụ dục

Ngô-Trọng là người đã chế tạo những dao mác dùng để đánh huyện Phụ-dục mới rồi, bị tòa Nam-An bắt-binh phạt 6 tháng tù.

Quảng-Trị, le 5 Novembre 1929

Anh Viễn-Đệ,

Lê Toussaint Mân mời đi Quảng-Ngãi về, thấy đầu Khuynh-Diệp bán hết cả. Ma femme bán cho nhà quê thật nhiều.

Chúng tôi bán chạy cũng mừng, mà riêng mừng cho anh lắm, vì thấy thiên - hạ hết sức hoan - nghinh đầu Khuynh-Diệp và đều công-nhận rằng đầu Khuynh-Diệp là đầu thần-biệu.....

TRẦN-ĐÌNH-MÂN

Instituteur

Ecole de plein exercice

Quang-Trị

Thuộc Bỏ-huyet-khu-phong:

không những để riêng cho, ông già bà già uống mà người làm việc ở các miền sơn lâm chường khi lại càng nên dùng lắm.

Muốn có Dược-mỹ (catalogue) để xem cho rõ, đính 0\$08 tem gởi cho.

M. TRẦN-KIỆM-QUÂN

Rue Đông - Ba

UE

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XA-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HẠ dịch:

Số 54

Chương thứ ba mươi

(Tiếp theo)

Nó viết xong câu này thấy dài quá, đọc đi đọc lại tìm cách chữa cho dễ hiểu hơn. Nó đang dùng cố trí não mà chưa cái câu ấy thì thỉnh thoảng cửa phòng mở ra thấy Tê-ô-đô Bê-rin là cháu ông Vũ-phần bước vào, mượn một quyển tự-vi Anh Pháp. Nhưng chính con Bê-rin đang để quyển tự-vi ấy trước mặt.

Tê-ô-đô vừa đi lại gần vừa hỏi: « Có có dùng quyển tự-vi ấy không? »

« Tôi cũng dùng nhưng ông lấy đi cũng được. »

« Sao vậy? »

« Tôi thì không cần tra nghĩa cho Anh, tôi chỉ coi cách viết chữ Pháp thôi. Một quyển tự-vi Pháp

cũng đủ rồi. »

Tê-ô-đô đứng phía sau lưng, tay con Bê-rin không thấy được cái mắt của va nhưng cũng biết rằng va ngó qua cái tờ giấy của nó viết.

« Có phải có dịch cái thơ Đa-ka không? »

Nghe hỏi mà con Bê-rin phải đứng, vì không biết tại sao mà Tê-ô-đô biết bức thư ấy. Ông Vũ phần đã nói là một bức thư bí-mật kia mà. Bây giờ nó hiểu gì Tê-ô-đô rồi: chắc ông này hỏi để cho biết bức thư ấy chờ gì? Cái cơ mượn tự-vi chẳng qua là một cái cớ giả mà thôi, vì ông Tê-ô-đô không biết tiếng Anh, thì có mượn tự-vi Anh Pháp làm gì. Bê-rin trả lời:

« Thưa phải, tôi dịch cái thơ ấy. »

« Dịch chữ? »

Ông kia vừa nói vừa cười xuống xem, con Bê-rin biết ý, lấy tay che tờ giấy lại, động ông kia không xem được.

« Xin ông đừng xem, tôi dịch có ra hình chi đâu.....tôi đang nháp thôi. »

« Được, không sao đâu. »

« Không, tôi thì dịch vụng, ông xem thì làm cho tôi phải thận trọng. »

Người kia đưa tay muốn dục tờ giấy, nhưng nó chặn lại. Trước kia nó còn tưởng cứ một cách điệu dân lư cách nói trò, nay nó cứ ngay, đầu phải chống lại một người có thể-lực trong xã nó cũng không nhượng bộ.

Tê-ô-đô vẫn nói giọng điệu:

« Cứ đưa cái nháp đó cho tôi đi, tôi có phải là thầy dạy đâu mà quá phạt có dịch hay với đó. »

« Thưa ông, không được. »

Tê-ô-đô muốn dục đại tờ giấy, nhưng con Bê-rin không cho.

« Không, thưa ông tôi không để cho ông lấy đâu. »

« Có nói đến chớ! »

« Thưa không, tôi dám nói đến đâu, không có chuyện gì quan hệ hơn nữa. Ông Vũ-phần đã bảo tôi đừng để ai coi, nên tôi không dám trái lịnh. »

« Nhưng chính tôi đã m ở cái thơ ấy. »

« Đó là cái thơ chữ Anh chứ không phải có bài dịch ra chữ Pháp. »

« Cái bài dịch ấy, tự nữa cần tôi sẽ đưa cho tôi đọc. »

« Đó là tùy ý ông Vũ-phần. Còn về phần tôi ngài dạy thế nào tôi phải làm y thế ấy. »

Trong câu trả lời của con Bê-rin có cái giọng quả quyết, Tê-ô-đô nghe mà biết nếu muốn lấy tờ giấy ấy thì phải dùng đến võ-lực; nhưng dùng đến võ-lực thì chắc con nhỏ sẽ tri hô lên Tê-ô-đô không dám, chỉ nói:

« Tôi thấy trong những sự nhỏ mọn mà có cũng rất mực trung thành với mệnh lệnh của cậu tôi, thật tôi lấy làm vui lòng. »

Tê-ô-đô đi ra, cửa phòng khép lại, thì con Bê-rin đã lấy ra dịch. Nhưng cái nào nó còn đương lớn xôn không sao dịch được. Người kia già nói mình vui lòng, nhưng

thật ra thì lấy làm tức giận lắm.

Nay đã làm mất lòng một người rất có thể lực trong xã thì sau này không biết có điều gì không may xảy đến cho nó không? Thán phận nó hèn mọn không ai bình vực, nếu có chuyện chi thì chắc bị đuổi ngay, chắc phải xa cái xã này ngay.

Bây giờ cái cửa phòng lại cũng sẽ mở ra, ông Ta-luân bước vào cặp mắt nhắm ngó trên bàn có để tờ giấy dịch.

« Mấy dịch thế nào có dễ không? »

« Tôi chỉ khỏi sự thôi. »

« Ông Tê-ô-đô có vào làm rầy cho mấy phải không? ông ấy vào làm gì? »

« Lấy quyển tự-vi Anh Pháp. »

« Lấy tự-vi Anh Pháp mà làm gì, ông ấy có biết chữ Anh đâu. Ông có hỏi mấy những chuyện trong thơ này không? »

« Tôi mới dịch được một câu đầu thôi. »

« Mấy mới dịch câu đầu cho mấy cũng đã đọc hết cả cái thơ rồi chớ. »

« Nhưng tôi chưa dịch hết. »

« Mấy chưa viết ra chớ mấy đã đọc rồi chớ? »

Con Bê-rin không trả lời.

« Tôi hỏi mấy đã đọc được chưa, sao không trả lời? »

« Tôi không thể trả lời. »

« Vì sao? »

« Vì ông Vũ phần cấm tôi không được nói cái thơ này cho ai biết hết. »

« Mấy phải biết ở đây ông Vũ phần với ta cũng như một người, những cái mệnh lệnh của ông cũng truyền cho ta rồi mới truyền xuống dưới những anh-huê cũng vậy, không có gì lạ qua tay ta: vì vậy mà ta cần phải biết trong thơ ấy có những gì. »

« Chuyện tự ông cũng phải biết à? »

« Vậy cái thơ ấy nói chuyện thế phải khỉ vậy? »

SOCIÉTÉ D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS & GARAGES D'ANNAM

Hội S. E. T. E. G. A. là hội trách-nhiệm vận-bộ, vốn được thay đổi, hội sở tại Quinhon, xin báo cáo các ngài biết rằng hội định kêu thêm vốn 20.000\$00 nữa, cho được 40.000\$00.

Hội S. E. T. E. G. A. trước đã thành-lập theo thớc Hội chuyên-trách vận-bộ thường, đã khởi-sự ngày 17 Avril 1927, và mới đây (xem báo Tiếng-Dân số 278) đã đổi lại theo thớc hội này, để cho các ngài cổ-đồng, chỉ chịu trách-nhiệm nội-cổ-phần của mình chung, và nếu muốn ra hội, thì có thể ra được.

Năm đầu hội S. E. T. E. G. A. đã mở hai hãng sửa xe (garages) lớn ở Quinhon và Nhatrang. Lòng chăm chỉ về nghề-nghiệp và sự tin-tử của thợ-thuyền đã làm cho hội được đông bạn-hàng thành-típ.

Hội thêm vốn là để được đủ tiền lưu-đồng mà tổ-chức việc buôn bán xe ca-may-đang (camions) và xe hơi (voitures automobiles) mà các nhà Tây sản lòng kỹ-thức cho hội.

Mỗi phần vốn là 100\$00. Những phần vốn kỹ sẽ biên-nhận trong tờ kêu thêm vốn của hội.

Các giấy phần vốn phải đính kèm theo mà gửi đến cho Hội-Sở ở Quinhon, hoặc gửi cho Trung-Pháp Ngân-hàng (Banque Franco-Chinoise) hay Đông-Dương Ngân-hàng (Banque de l'Indochine) để ghi vào sổ của hội, lại phải để cho đủ tên, họ, chữ sinh đẻ, nghề-nghiệp, chỗ ở.

Số vốn kêu thêm đó, khi nào đủ, thì khóa sổ. Nhưng chậm lắm là 30 septembre 1930. Quá hạn kỳ, những phần vốn không nhận, sẽ trả lại cho chủ kỹ, phí tiền trả lại về phần hội chịu.

Có cần việc gì, xin hỏi Monsieur le Directeur général de la S. E. T. E. G. A. à Quinhon.

Mỗi cảm tưởng đối với vụ

ĐÔNG-DƯƠNG HỌC-SINH LIÊN-HIỆP-HỘI

ở PARIS BỊ GIẢI-TÁN

Tòa kiểm-đuyệt bỏ trọn một bài

Kính thêm mây lời trân trọng Của quan lớn Trĩ-phủ TRẦN-BÌNH-THẠNH

Xem mấy tờ báo Thần-Chung số chót, thấy quan Trĩ-phủ Trần-bình-Thạnh, hồi hưu (en retraite) Thudaumot, tặng nhà thuốc TẠO-NHON-ĐƯƠNG, TRƯƠNG-MINH-Y (HOCMON) ngài nói rằng ngài có bệnh LAO-TÂM nhọc trí, có uống nhiều hiệu thuốc bổ không mạnh.

May nhờ thứ thuốc SI-LAO-BỒ-TANG-HOÀN của Tạo-nhơn-Đương Hocmon mà ngài được mạnh khỏe, ngài khen là LINH-ĐƠN-THÀNH-DƯỢC (SỐ BA) nên tôi có ý nghe theo như lời ngài tìm qua Hocmon mua 5p00, sáu hộp uống mấy tuần liền đến hết thuốc thì coi chừng bệnh mới hết và tức phải đi hết, và trong mình tôi mát mẻ, ăn ngon ngủ ngon, hình - thể tôi mạnh hơn khi xưa nhiều. Nay muốn cho quí ông, quí thầy và anh em được biết thuốc bổ lao mà dùng tốt hơn là dùng thuốc bổ gì khác, nên đăng lên báo để ngõ lời cảm ơn chủ nhà thuốc Tạo-nhơn-Đương Trương-minh-Y, có công báo chế như là:

BÁC-THÀNH-DƯỢC TÈ-BAI HOÀN, BACH-ĐAI-HOÀN, SI-LAO BỒ-TANG-HOÀN, thật rất có giá trị.

M. NGUYỄN-VĂN-CHÍNH
dĩ Thai.
Trại buôn-bán, ván gỗ và tổ ghế,
à BÌNH-TRIỆU
(Gia-định)

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Chỉ cuộc ở Phố Borgnis Desbordes Hanoi, kính lời báo cáo cho các chức có nhận Phiếu Tiết Kiệm của Hội biết rằng kỳ xđ số thứ 33 xđ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Juin 1930 mới rồi, cái số 764 số 2114, của ông Nguyễn-đức-Khang (!) trúng.

ở Optong Saigon (Nam)-kỳ) được Số học trúng 1.000\$00 đã cấp phát liền rồi.

Kỳ xđ số gần tới đây thì định ngày 28 Juillet 1930.

(1) Mr Nguyễn-Đức-Khang chớ không phải Tháng, kỳ trước sắp làm, xin cải chánh.

MANDATS CỦA AI ??

Bản báo có tiếp được 1 cái mandat : série A 001.009 số 158 ở Đồng-Hới ngày 10-4-30 mà không có tên người gởi, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn.

Tiếng-Dân

SÁCH BÀN-QUÁN XUẤT-BẢN

Phép nuôi tâm	giá 0\$12
Phép nuôi lợn	0\$17
Chuyện vui I	0\$09
Chuyện vui II, III mỗi cuốn	0\$10
Đồng lý vi nhân II	0\$25
Văn văn I	0\$08
Văn văn II, III mỗi cuốn	0\$12
Ấn bạc giấy giá I, II mỗi cuốn	0\$15
Giá đình giáo dục I, II mỗi cuốn	0\$20
Giấy và dao	0\$10

Al mua, xin chiếu giá gởi tiền và nhờ gởi thêm 0\$13 cước. Nếu mua hai quyển trở lên thời thêm mỗi quyển 0\$03 nữa.

Tiếng-dân

VIỆC THÊ-GIỚI

Á-ĐÔNG

TRUNG HOA

Nam-Bắc phân tranh

Thượng-hải 3 Juillet (Arip). - Tướng Chang-Yin-Wu cất sư đoàn thứ hai và thứ tư đi khởi thế đánh Bắc-quân trên mặt trận Giao-chiến Tây-nam và trên dọc đường xe lửa từ Tô-nam đến Phố-khâm. Tất cả các Kiền-dân Nhật-bản đi bộ các miền này mà kéo về Thanh-Đảo.

Các bộ đội sông Hoàng-hồ đều bị nước lụt phá vỡ.

Đại-sứ Pháp đã về

Thượng-hải 4 Juillet. (Arip). - Ông Wildem đại-sứ Pháp ở Trung-hoa mới từ Nam-kinh mà lên đường sớm mai nay.

Trương và Trương

Thượng-hải 4 Juillet. (Arip). - Lưu-Quảng (Lieu Kwang) là người Trương-giới, Thạch sai lên các tỉnh miền Bắc, hôm qua đã về Nam-kinh, có đem về một bức thư của Trương-học-Lương. Có là Trương nhận nạp bọ với chính-phủ Nam-kinh chăng?

NHẬT

Hải-quân của Nhật-bản

Đông-kinh 1er Juillet (Arip). - Quan bộ-trưởng bộ thủy-quân nước Nhật đi thăm châu Âu và bán chương-trình phòng thủ cho quan tổng bộ tham-mưu mới là thủy-sư Taniguchi làm ra. Ngoài những phương pháp để bày tỏ bán chương trình này lại dự-định:

1. Ngăn-sách (erédité immédiata) để chữa các cơ quan pháo thủ lập ở trên tàu thiết giáp, đăng bán cho được xa.
2. Việc đóng những chiến hạm 9.000 tấn để thay và chiến hạm nhẹ, lại có súng đại bác lòng rộng 6 tấc tây.
3. Việc đóng các tàu ngầm nhỏ mà nhiều hơn để phòng thủ các miền gần bờ biển. Người ta lại được tin rằng những phi cơ trong đội thủy binh sẽ tăng gấp ba số hiện có bấy giờ.

Quan Tổng-lãnh sự Nhật mới tại Hanoi

ToKio 2 Juillet (Arip). - M. Yasukitci đã được cử làm tổng lãnh sự Nhật tại Hanoi.

DIỄN-ĐIỆN

Hiển-pháp nước Diễn-Điện
Rangoon 3 Juillet (Arip). - Các nhà lãnh tụ nước Diễn-Điện khi xét bản báo cáo Simon nói về việc phân nước Ấn-độ và nước Diễn-điện ra làm hai, thì lấy làm hoan nghênh sự cải cách ấy, nhưng tiếc rằng đồng-hội không nói đến hiến-pháp tương lai nước Diễn-điện. Họ muốn sao hiến-pháp Diễn-điện sẽ được như hiến-pháp đảo Ai-nhi-lan (Irelande) vậy (Ai-nhi-lan hiện độc lập hẳn).

ẤN ĐỘ

Động đất

Calcutta 3 Juillet (Arip). - Có tin ở Ganhatá (Assam) báo rằng sáng hôm nay có đến 9 lần động đất. Nhiều người bị thương, nhiều nhà cửa bị hại, đường giây thép bị đứt.

Một việc mưu hại

Calcutta 3 Juillet (Arip). - Tại Peshavar trên đường rầy xe lửa Calcutta, có một quả bom đặt. Khi xe lửa đi ngang qua thì quả bom nổ, nhưng không thiệt hại gì.

ÁU-CHÂU

PHÁP

Chính-kiến của quan thuộc-dịa bộ bộ-trưởng đối với

Văn-đề Đông-Dương

Pa-ri 3 Juillet (Arip). - Tại Ha-nghê-vien, các Ủy-viên thủ-độc-dịa, Bình-vụ, và

ngoại-giao đã họp để nghe qua bộ-trưởng thuộc-dịa bàn về tình hình Đông-dương. Trong các trả lời cho ông chủ-tịch Hội đồng ông Piétri bày những phương-sách để thi hành hay sắp thi-hành ở Đông-dương để duy trì lại sự cần thiết cho cuộc tấn-bảo của xứ Đông-dương, là sự trị-an, và sự hòa-bình.

Sau khi trao đổi ý-kiến, ông Piétri có nói rằng phải thêm vào cái chính-sách "quyền thế (politique d'autorité)" một cái chương-trình chính-đạo và cải-cách.

Về việc triệ-tĩnh ở hạt Rhénante

Paris 3 Juillet (Arip). - Vừa rồi quan Đông-trưởng bộ chiến-tranh là ông Maginot có gởi lời ngợi khen đại-quân nước Pháp đã đóng ở sông Rhin. Ông có nói: "Trong gần 12 năm tay nhiều lính khó khăn mà đội quân ấy vẫn hết lòng làm công việc ấy thán cho mình."

Nước Pháp với việc tái-bình

Paris 3 Juillet (Arip). - Trong một cuộc biệ-tĩnh do ban Ủy-viên hành-động của hội Vạn-quốc tổ-chức ông Paul Buncour có nói trong bài diễn-thuyết.

"Buổi họp này rất vẻ vang thật, nhưng tôi muốn cho Hội-đồng này được họp ở Bá-linh, hoặc Luân-đôn, hoặc La-mã-kia. Tôi không nói là nước Pháp đã chán về vấn-đề tái-bình dân, vì không khi nào người ta chán theo chân-lý. Nước Pháp vẫn hàn với các Âu-châu những qui-củ tái-phân và tương tự; vì các vấn-đề này thì các nước vẫn làm thình, đó chính là một việc đáng lo. Nước Pháp có quyền hồi-thế-giới; Vậy chờ thế-giới có muốn sự trị-an về quốc tế không?"

Sau đó ông Jouanet lại tuyên ngôn rằng cuộc tái-phân quốc-tế mà không dựa vào một chế độ quốc-tế (?) thì chỉ là một mối lo tưởng.

ĐỨC

Tờ báo cộng-sản "Kote Fahne" có đăng tin rằng năm vạn (50.000) thợ thuyền ở các miền kỹ-nghệ wesphalie và sông Rhin đi đình công, vì một việc giảm lương.

Sự tiên-bộ về nghệ

Hàng-không ở Huế-kỳ

Cứ theo như tập kỳ - yếu của phòng thương-mại Pháp thì bên Huế-kỳ có đến 89 bãi đất để cho máy bay hạ, và 220 bộ máy bay.

Những tài nạn máy bay về phần năm 1929 thì trong số 50.000 người hành-khách chỉ có 13 người phải chết.

Trong năm vừa qua nước Huế-kỳ xuất-cảng được 354 chiếc tàu bay trị-giá là 5.574 mỹ-kim.

Ảnh tráng men hiệu Hương-kỳ

Ảnh tráng men tại HIỆU HƯƠNG-KY có nhiều kiểu tròn vuông và hồ đục. Bỏ đục có thước lớn đến 27x33 mà tròn thì có thước nhỏ đến 22m/m, cộng mười lăm kiểu, nhiều kiểu rất nhỏ, rất đẹp, mời các Quý-khách quá bộ đến xem.

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

Của

ĐÔNG-LÊ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGOÀI ĐƠN 15.000\$00

Sở làm tại cửa ĐỀ NHẤT-LÊ cách tỉnh lỵ 1 kilômét

Được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, chứng chỉ sự tinh khiết và được đặc-tặng ban khen là ngon không pha chế, có thể dùng hàng mấy năm không đổi mới.

Bà hiệu đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao. Mong rằng các ngài lưu tâm bảo người nhà mua nước mắm Bắc-Đầu để dùng hay đem làm quà chọben cho bạn bè.

Thơ và tiền bạc xin gửi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của bản hiệu

ĐÔNG-LÊ THƯƠNG-CỤC

CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Trong số mấy ngàn độc-giả yêu-quí của bạn báo, nhiều ngài rất châu-lai, tra tiền để mua lại đúng hạn, thật là tiện cho việc so sách, bản báo hết sức cảm ơn. Nhưng cũng có nhiều ngài gởi thư về mua báo mà không gởi bạc theo, hoặc mua năm mà gởi bạc 1, 2, 3 đồng trước, bản-báo cũng thế tình, y lời trong thư các ngài mà gởi báo đi, nay đã đủ số bạc trả trước, hoặc đã quá hạn, rồi, mà cũng chưa thấy các ngài gởi số bạc còn thiếu về, như thế thật là bất tiện cho đường kính của bạn - báo. Vậy xin các ngài hãy nhớ lời hẹn trong thư trước mà gởi về cho. (Các ngài mua báo từ ba từ 10 Aout 1929 đến 10 Aout 1930 đứng vậy) đứng để nhà báo phải gởi các ngài báo thì bản-báo lấy làm tạ.

B. B.

LỜI CẢM TẠ

Phu-quân và thân-phụ chúng tôi là:

M. HUYNH-VĂN-ĐÔNG

Hồng-lô tự-khanh

Chevalier du dragon d'Annam, Chevalier de l'ordre mérite du Cambodge Secrétaire principal hors classe des Résidences en Annam à Quinhon, hưởng thọ 62 tuổi, tạ thế tại Huế ngày 30 Juin 1930 và đã an táng ngày 2 juillet 1930, tại nghĩa-dịa Nam kỳ ở Huế.

Chúng tôi xin cảm ơn các Cu, các Ông và các Bà có lòng tốt đi phụng điếu và đi đưa.

Trong khi bối rối, có điều gì sơ suất, xin các ngài miễn thứ.

Vợ: MME HUYNH-VĂN-ĐÔNG

Nhà HA-THỊ-TY

HUYNH-VĂN-HẢO

HUYNH-VĂN-THAI

HUYNH-VĂN-CAT

HUYNH-VĂN-LINH

HUYNH-THI-THIN

Đồng cảm tạ

Tại sao tứ chi thường hay mỏi mệt và tê buốt?
Ấy mắc phải bệnh tê, phong thấp-rối!
Vậy mau dùng:

MAC - KÊ TỬU

là thứ rượu chuyên trị về chứng tê và phong-thấp, bất luận nam, phụ, lão, thiếu, mắc phải bệnh này thường hay chân tay bại hoại, các đầu ngón xương thường thấy nhức rức, hoặc đi chưa được nửa dặm đường đã thấy đau gối mỗi một bước như muốn ngã vậy, dần dần mới ở cổ lấy thứ rượu này vừa uống vừa xoa độ ít lâu thì sẽ không bao giờ mắc phải bệnh tê, vì công dụng của nó rất mau chóng, cho nên thường dùng không đủ mà hán, vậy bây giờ đã có rồi, xin mau mau đến bản Dược-phòng mà hỏi, kéo chậm chân lại hết.

Chai lớn 1\$50 Chai trung 0\$80 Chai con 0\$20

Những thứ rượu thuốc của Bản-Dược-phòng có giấy đều đã phép của Chính-phủ cho lưu-hành trong khắp xứ Việt-Nam.

ĐẠI-QUANG DƯ-ỢC-PHÒNG

47 Hàng Đường Hanoi, giầy nói 805

Haiphong: Đại-lý 51 Phố khách

Huế: Đại-lý Đông-Hiến và Vạn-ích

Ở xứ Việt-Nam này nhiều người ưa dùng nhất là Rượu nào?

VẠN-THỌ-CHUNG-TỬ-TỬU

là thứ rượu rất có giá-trị đáng để bồi bổ khi huyết hư kém, thận thấy bất túc, ăn không được, ngủ không yên, về đường con cháu hiếm hoi, hoặc đàn bà kinh nguyệt không đều hay ra khí hư, uống đến rượu này liền thấy kiến-hiệu, còn một điều nữa rất tốt là các ngài gặp có việc gì vui mừng, lấy thứ rượu này mà lễ tế lại còn lịch-sự hơn cả thứ rượu khác, vì nó vừa ngon, vừa ngọt lại vừa bổ, cho nên nhiều người ưa dùng rượu này lắm.

Chai lớn 1\$20 Chai con 0\$60



